

Số: 85 /BCĐTW-VPBCĐTW

v/v tổng kết và khen thưởng trong
Tổng điều tra dân số và nhà ở
năm 2019

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2019

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK	
Số: 8007	
Đến 20-08-2019	
Chuyển:	

Kính gửi: Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Dân số và nhà ở
các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Phương án Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 ban hành theo Quyết định số 01/QĐ-BCĐTW ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Trưởng ban, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương (viết gọn là BCĐTW). BCĐTW hướng dẫn công tác tổng kết, khen thưởng trong Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 (viết gọn là Tổng điều tra 2019) như sau:

I. TỔNG KẾT

1. Hội nghị tổng kết các cấp và thành phần tham dự

a) Cấp Trung ương

BCĐTW tổ chức hội nghị toàn quốc tổng kết công tác Tổng điều tra 2019. Thành phần tham dự gồm: BCĐ và Văn phòng BCĐTW; đại diện BCĐ và Văn phòng BCĐ cấp tỉnh; đại diện các tập thể và cá nhân được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Cấp tỉnh

BCĐ cấp tỉnh tổ chức hội nghị tổng kết công tác Tổng điều tra 2019 trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Thành phần tham dự gồm: BCĐ và Văn phòng BCĐ cấp tỉnh; đại diện BCĐ và Văn phòng BCĐ cấp huyện; tập thể và cá nhân được nhận Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là Cục Thống kê).

(Thành phần và số lượng đại biểu tham dự hội nghị được quy định chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

c) Cấp huyện:

BCĐ cấp huyện tổ chức hội nghị tổng kết công tác Tổng điều tra 2019 trên địa bàn huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (viết gọn là cấp huyện). Thành phần tham dự gồm: BCĐ và Văn phòng BCĐ cấp huyện; đại diện BCĐ cấp xã; tập thể và cá nhân được nhận Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và Giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê.

(Thành phần và số lượng đại biểu tham dự hội nghị được quy định chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

2. Nội dung chủ yếu của Hội nghị tổng kết

a) Tổng kết, đánh giá việc thực hiện các nội dung quy định trong Phương án Tổng điều tra 2019 và các hướng dẫn của BCĐTW, từ khâu thành lập BCĐ, vẽ sơ đồ nền xã/phường, lập bảng kê hộ, tuyển chọn tổ trưởng và điều tra viên, tập huấn nghiệp vụ, tuyên truyền, điều tra tại địa bàn, công tác giám sát, tổng hợp sơ bộ, nghiệm thu phiếu điều tra, công tác bảo đảm hậu cần, vật tư văn phòng phẩm..., những bài học và vấn đề cần rút kinh nghiệm.

b) Khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Tổng điều tra 2019. Chi tiết về nội dung khen thưởng được quy định tại phần II.

3. Thời gian hoàn thành công tác tổng kết và khen thưởng

- Cấp huyện: Trước ngày 20/9/2019
- Cấp tỉnh: Trước ngày 15/10/2019
- Cấp Trung ương: Tháng 12/2019.

Công tác khen thưởng tiến hành đồng thời với công tác tổng kết Tổng điều tra 2019. Sau hội nghị tổng kết, BCĐ cấp dưới hoàn thiện báo cáo tổng kết và khen thưởng gửi BCĐ cấp trên trực tiếp để BCĐ cấp trên tổng kết, đánh giá việc thực hiện Tổng điều tra 2019 của cấp mình.

II. KHEN THƯỞNG

1. Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

Tổng điều tra 2019 có các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cụ thể như sau:

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Cờ thi đua của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (viết gọn là UBND) cấp tỉnh;
- Giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê;
- Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;

2. Cách thức xét, công bố và trao tặng khen thưởng

a) Đối với hình thức khen thưởng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Cục trưởng Cục Thống kê và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng này được thực hiện và công bố tại Hội nghị Tổng kết Tổng điều tra 2019 cấp tỉnh, cấp huyện.

- Xét và đề nghị tặng thưởng:

Trưởng ban BCĐ cấp huyện căn cứ vào quy định hiện hành của nhà nước, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân trong Tổng điều tra 2019, điều kiện cụ thể của địa phương và tiêu chuẩn cụ thể được nêu tại Mục 4, Phụ lục 2 để

trình Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định khen thưởng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện theo quy định của pháp luật.

Cục trưởng Cục Thống kê căn cứ vào Quy chế thi đua khen thưởng của Tổng cục Thống kê, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân trong Tổng điều tra 2019, điều kiện cụ thể của địa phương và tiêu chuẩn cụ thể được nêu tại Mục 3, Phụ lục 2 để xem xét, quyết định khen thưởng Giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê.

Trưởng ban BCĐ cấp tỉnh căn cứ vào quy định hiện hành của nhà nước, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân trong cuộc Tổng điều tra 2019, điều kiện cụ thể của địa phương và tiêu chuẩn cụ thể được nêu tại Mục 2, Phụ lục 2 để trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

BCĐ cấp tỉnh gửi báo cáo công tác tổng kết và khen thưởng về Văn phòng BCĐTW trước ngày 01/11/2019 để phục vụ tổng kết Tổng điều tra 2019 trên phạm vi cả nước.

b) Đối với hình thức khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Hình thức khen thưởng này được công bố và trao tặng tại Hội nghị tổng kết Tổng điều tra 2019 cấp Trung ương.

Các tập thể và cá nhân tiêu biểu xuất sắc, là nòng cốt, điển hình và có ảnh hưởng lớn (không nằm trong số các tập thể và cá nhân đã được khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND cấp tỉnh) được bình xét và đề nghị lên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thống kê để bình xét.

Số lượng đề nghị Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được xét căn cứ vào Thông tư 07/2018/TT-BKHĐT và 6 tiêu chí sau: (1) Kết quả chấm điểm thi đua về thực hiện Tổng điều tra 2019; (2) Kết quả công tác tổ chức, chỉ đạo thực hiện Tổng điều tra 2019; (3) Kết quả công tác kiểm tra giám sát tại các địa phương (công tác tập huấn, công tác thu thập thông tin tại địa bàn); (4) Kết quả công tác phúc tra; (5) Tiến độ điều tra; (6) Quy mô dân số. Để các địa phương có cơ sở bình xét, Tổng cục Thống kê sẽ thông báo Điểm thi đua trong Tổng điều tra 2019 của các địa phương trước ngày 8/9/2019.

Số lượng đề nghị khen thưởng và tiêu chuẩn đối với các hình thức khen thưởng được quy định tại Phụ lục 2.

Riêng với hình thức khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, BCĐTW sẽ có hướng dẫn sau.

3. Kinh phí

a) Đối với Bằng khen của Chủ tịch UBND cấp tỉnh, Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện: Ngân sách địa phương bố trí theo quy định của nhà nước.

b) Đối với Bằng khen của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê: Ngân sách Trung ương cấp trong dự toán Tổng điều tra 2019.

c) Kinh phí Hội nghị Tổng kết Tổng điều tra 2019 các cấp được bố trí trong dự toán Tổng điều tra 2019 (trong hai năm 2019 và năm 2020).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Thống kê phối hợp với Văn phòng BCĐ cấp tỉnh tham mưu giúp Trưởng ban BCĐ cấp tỉnh xây dựng kế hoạch tổng kết và khen thưởng Tổng điều tra 2019 trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tổ chức thực hiện hội nghị tổng kết cấp tỉnh; hướng dẫn và kiểm tra việc lập báo cáo tổng kết Tổng điều tra 2019 cấp huyện, phân bổ, hướng dẫn và quản lý việc sử dụng kinh phí Hội nghị Tổng kết và khen thưởng Tổng điều tra 2019 được giao theo đúng quy định.

2. Cục trưởng Cục Thống kê có trách nhiệm thực hiện chức trách Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Cục Thống kê để xét tặng thưởng Giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê theo đúng quy định và nguồn kinh phí được giao.

3. Chi cục Thống kê cấp huyện phối hợp với BCĐ cấp huyện, Văn phòng BCĐ cấp huyện tham mưu giúp Trưởng ban BCĐ cấp huyện đề xuất khen thưởng Tổng điều tra cấp huyện, lập báo cáo tổng kết Tổng điều tra 2019 cấp huyện, thông báo khen thưởng gửi các BCĐ cấp xã và các cơ quan có liên quan.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, BCĐ cấp tỉnh bắc cáo kịp thời về BCĐTW qua Văn phòng BCĐTW theo số điện thoại: 02473046666, máy lẻ 8822; 1602; 1603 để thống nhất xử lý... *Hà*

Noi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ (để báo cáo);
- Bộ trưởng Bộ KHĐT (để báo cáo);
- Lãnh đạo TCTK;
- Thành viên BCĐ TW;
- Vụ TĐKT và TT Bộ KHĐT;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục TK tinh, TP trực thuộc TW;
- Vụ TCCB, DSLE, KHTC;
- Lưu: VT, VPBCĐ.



TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC THỐNG KÊ
Nguyễn Bích Lâm

Phụ lục 01**QUY ĐỊNH**

Số lượng người tham gia, thời gian thực hiện Hội nghị tổng kết cấp huyện và cấp tỉnh
Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019
*(Kèm theo Công văn số 85/BCĐTW-VPBCĐTW ngày 42 tháng 8 năm 2019
 của Trưởng ban, BCĐTW)*

TT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng
I	Hội nghị tổng kết cấp huyện		
1	Số lượng Hội nghị	Quận, Huyện, thị xã, TP trực thuộc tỉnh	01
2	Thành phần		
a)	BCĐ, Văn phòng BCĐ cấp huyện	Người	Theo thực tế
b)	BCĐ cấp xã	Người	03 (tối đa)
c)	Điều tra viên và tổ trưởng trên địa bàn huyện được khen thưởng	Người	Trung bình 5% số lượng ĐTV, TT
3	Thời gian	Ngày	01
II	Hội nghị tổng kết cấp tỉnh		
1	Số lượng Hội nghị	Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	01
2	Thành phần		
a)	BCĐ, Văn phòng BCĐ cấp tỉnh	Người	Theo thực tế
b)	BCĐ, Văn phòng BCĐ cấp huyện	Người	03 (tối đa)
c)	Điều tra viên, tổ trưởng, BCĐ cấp xã được khen thưởng	Người	Trung bình 5% số lượng ĐTV, TT và BCĐ cấp xã
3	Thời gian	ngày	01



QUY ĐỊNH

Số lượng và tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng
Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019
(Kèm theo Công văn số 85/BCĐTW-VPBCTW ngày 12 tháng 8 năm 2019
của Trưởng ban BCĐTW)

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

1.1. Đối tượng:

Đối tượng được đề nghị xét khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư là những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các công tác Tổng điều tra 2019, với phạm vi như sau:

a) Đối với tập thể

- BCĐ các cấp: Trung ương, tỉnh, huyện, xã;
- Văn phòng BCĐ các cấp: Trung ương, tỉnh, huyện;
- Các đơn vị trong và ngoài ngành Thống kê ở cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện (các cơ quan truyền thông và các đơn vị khác) có tham gia Tổng điều tra 2019.

b) Đối với cá nhân

- Công chức, viên chức và người lao động ngành Thống kê từ cấp Trung ương đến cấp huyện tham gia Tổng điều tra 2019;
- Các cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân ngoài ngành Thống kê tham gia Tổng điều tra 2019.

1.2. Căn cứ

Căn cứ vào Thông tư 07/2018/TT-BKHĐT, 6 tiêu chí tại điểm b mục 2 phần II và số lượng được quy định tại điểm 1.3 dưới đây.

1.3. Số lượng

a) Đối với tập thể

- Cấp Trung ương: BCĐTW lựa chọn và đề nghị các tập thể xuất sắc nhất ở Trung ương tới Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thống kê bình xét và đề nghị cấp trên xét thưởng.

- Cấp tỉnh: BCĐ cấp tỉnh bình bầu, lựa chọn và đề nghị các tập thể xuất sắc của địa phương lên BCĐTW để xem xét, giới thiệu cho Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Thống kê xem xét và đề nghị cấp trên xét thưởng với số lượng tập thể tối đa của mỗi tỉnh theo phạm vi như sau:

+ Xếp thứ tự từ 1 đến 2 các Vùng thi đua được đề nghị khen thưởng tối đa 02 tập thể/tỉnh;

+ Các tỉnh còn lại (không bao gồm 20% những tỉnh xếp thứ hạng thi đua cuối của Vùng) được đề nghị khen thưởng tối đa 01 tập thể/tỉnh.

b) Đối với cá nhân

- Cấp Trung ương: BCĐTW căn cứ vào thành tích cụ thể để giới thiệu các cá nhân ở Trung ương lên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thông kê xem xét và đề nghị cấp trên xét thưởng.

- Cấp tỉnh: BCĐ cấp tỉnh bình bô, lựa chọn và đề nghị các cá nhân xuất sắc của địa phương lên BCĐTW để xem xét, giới thiệu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thông kê xem xét và đề nghị cấp trên xét thưởng. Số lượng cá nhân được đề nghị xét thưởng của mỗi tỉnh theo quy định cụ thể như bảng sau:

Số lượng tối đa Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với mỗi tỉnh, theo thứ bậc thi đua và quy mô dân số của tỉnh.

Quy mô dân số	Nhóm thứ bậc thi đua		
	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
Tỉnh dưới 1,5 triệu người	5	4	3(2)
Tỉnh từ 1,5 đến dưới 3 triệu người	6	5	4(3)
Tỉnh từ 3 đến dưới 5 triệu người	7	6	5(4)
Tỉnh từ 5 triệu người trở lên	8	7	6(5)

Ghi chú:

(1) Nhóm thứ bậc thi đua được quy định như sau:

- Nhóm 1: Các tỉnh xếp thứ 1 đến thứ 15 trong kết quả chấm điểm thi đua Tổng điều tra 2019.

- Nhóm 2: Các tỉnh xếp thứ 16 đến thứ 30 trong kết quả chấm điểm thi đua Tổng điều tra 2019.

- Nhóm 3:

+ Các tỉnh xếp thứ 31 đến thứ 45 trong kết quả chấm điểm thi đua Tổng điều tra 2019 (tối đa lần lượt là 6, 5, 4, 3 Bằng khen).

+ Các tỉnh xếp thứ 46 đến thứ 63 trong kết quả chấm điểm thi đua Tổng điều tra 2019 (tối đa lần lượt là 5, 4, 3, 2 Bằng khen).

(2) Quy mô dân số: Dân số thời điểm ngày 01/4/2019

2. Khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh

2.1. Đối tượng: Là những tập thể, cá nhân ở địa phương có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong chỉ đạo, tổ chức, thực hiện các công tác của Tổng điều tra 2019 với phạm vi như sau:

a) Đối với tập thể:

- BCĐ các cấp: Tỉnh, huyện, xã;
- Văn phòng BCĐ các cấp: Tỉnh, huyện;

- Cơ quan, đơn vị trong ngành Thống kê cấp tỉnh, cấp huyện tham gia Tổng điều tra 2019;
- Cơ quan, đơn vị ngoài ngành Thống kê và tổ chức khác trong địa phương tham gia Tổng điều tra 2019.

b) Đối với cá nhân:

- Công chức ngành Thống kê từ cấp tỉnh đến cấp huyện tham gia Tổng điều tra 2019;

- Cán bộ, công chức, viên chức ngoài ngành Thống kê từ cấp tỉnh đến cấp xã và các cá nhân khác trong địa phương tham gia Tổng điều tra 2019.

2.2. Căn cứ xét chọn

a) Đối với tập thể:

Căn cứ đề nghị của Văn phòng BCĐ cấp tỉnh, đề nghị của BCĐ cấp huyện, thành tích cụ thể trong Tổng điều tra 2019 của các tập thể, điều kiện thực tế của địa phương và số lượng được quy định tại Điểm 2.3 dưới đây, BCĐ cấp tỉnh xét chọn, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định.

b) Đối với cá nhân:

Căn cứ vào đề nghị của Văn phòng BCĐ cấp tỉnh, BCĐ cấp huyện, BCĐ cấp xã, thành tích cụ thể của các cá nhân, điều kiện thực tế của địa phương và số lượng được quy định tại điểm 2.3 dưới đây, BCĐ cấp tỉnh xét chọn, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định.

2.3. Số lượng

Số lượng khen thưởng cho tập thể và cá nhân do BCĐ cấp tỉnh trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định dựa vào nguồn kinh phí được cấp từ ngân sách địa phương.

3. Khen thưởng Giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê

3.1. Đối tượng: Là những tập thể, cá nhân của địa phương có thành tích tiêu biểu trong chỉ đạo, tổ chức, thực hiện công tác Tổng điều tra 2019, bao gồm:

a) Đối với tập thể:

- Văn phòng BCĐ cấp tỉnh;
- BCĐ cấp huyện, cấp xã;
- Văn phòng BCĐ cấp huyện;
- Cơ quan, đơn vị trong ngành Thống kê cấp tỉnh tham gia Tổng điều tra;
- Cơ quan, đơn vị ngoài ngành Thống kê và tổ chức khác trong địa phương tham gia Tổng điều tra 2019.

b) Đối với cá nhân:

- Công chức, viên chức và người lao động ngành Thống kê từ cấp tỉnh đến cấp huyện tham gia Tổng điều tra 2019;

- Công chức, viên chức ngoài ngành Thống kê và cá nhân khác trong địa phương tham gia Tổng điều tra 2019.

- Các cá nhân đã từng tham gia Tổng điều tra dân số và nhà ở nhiều lần: 4 lần (đối với nữ) và 5 lần (đối với nam).

3.2. Căn cứ xét chọn

Căn cứ đề nghị của Văn phòng BCĐ cấp tỉnh, BCĐ cấp huyện, thành tích của các tập thể, cá nhân được đề nghị, điều kiện thực tế của địa phương và số lượng được quy định tại điểm 3.3 dưới đây, Hội đồng thi đua Cục Thống kê cấp tỉnh xét chọn, trình Cục trưởng Cục Thống kê quyết định.

3.3. Số lượng

Số lượng danh hiệu khen thưởng cho tập thể và cá nhân được Cục trưởng Cục Thống kê khen thưởng do Văn phòng BCĐ cấp tỉnh trình Trưởng ban BCĐ cấp tỉnh xem xét quyết định dựa vào mức kinh phí khen thưởng Tổng điều tra 2019 được cấp theo quy định tại Phụ lục 3 và kinh phí địa phương hỗ trợ (nếu có). Cụ thể như sau:

- Số lượng Giấy khen tập thể: Trung bình 30% số lượng cấp huyện và 20% số lượng cấp xã.

- Số lượng Giấy khen cá nhân cấp tỉnh: Thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh: 25 cá nhân; Thanh Hoá, Nghệ An, Đồng Nai: 20 cá nhân; tỉnh, thành phố có từ 15 - 19 đơn vị hành chính cấp huyện: 18 cá nhân; tỉnh, thành phố có từ 10 - 14 đơn vị hành chính cấp huyện: 15 cá nhân; tỉnh, thành phố có dưới 10 đơn vị hành chính cấp huyện: 12 cá nhân;

- Số lượng cá nhân cấp huyện: Trung bình 3 cá nhân/huyện;

- Số lượng cá nhân cấp xã: Trung bình 5% số lượng điều tra viên, tổ trưởng và Ban Chỉ đạo cấp xã.

4. Khen thưởng Giấy khen của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp huyện

4.1. Đối tượng: Là những tập thể, cá nhân ở địa phương có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong chỉ đạo, tổ chức, thực hiện các công tác của Tổng điều tra 2019 với phạm vi như sau:

a) Đối với tập thể:

- BCĐ cấp huyện, cấp xã;

- Văn phòng BCĐ cấp huyện;

- Cơ quan, đơn vị trong ngành Thống kê cấp huyện tham gia Tổng điều tra 2019;

- Cơ quan, đơn vị ngoài ngành Thống kê và tổ chức khác trong địa phương tham gia Tổng điều tra 2019.

b) Đối với cá nhân:

- Công chức Chi cục Thống kê tham gia Tổng điều tra 2019;

- Công chức, viên chức ngoài ngành Thống kê từ cấp huyện đến cấp xã và cá nhân khác trong địa phương tham gia Tổng điều tra 2019.

4.2. Căn cứ xét chọn

Căn cứ đề nghị của Văn phòng BCĐ cấp huyện, thành tích cụ thể của các tập thể và cá nhân được đề nghị, điều kiện thực tế của địa phương BCĐ cấp huyện trình Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định.

5. Mức tiền thưởng

Mức tiền thưởng đối với Giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê trong Tổng điều tra 2019 thực hiện theo quy định tại Điểm c, Mục 1, Điều 74 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.



PHÂN BỐ KINH PHÍ

Giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê trong Tổng điều tra 2019¹

(Kèm theo Công văn số 85/BCĐTW-VPBCĐTW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của BCĐ TW)

STT	Tỉnh/thành phố	Số tiền (1000 đồng)	STT	Tỉnh/thành phố	Số tiền (1000 đồng)
1	Thành phố Hà Nội	484.737	33	Tỉnh Quảng Nam	168.633
2	Tỉnh Hà Giang	124.230	34	Tỉnh Quảng Ngãi	131.895
3	Tỉnh Cao Bằng	121.575	35	Tỉnh Bình Định	128.199
4	Tỉnh Bắc Kạn	77.025	36	Tỉnh Phú Yên	89.253
5	Tỉnh Tuyên Quang	97.065	37	Tỉnh Khánh Hòa	100.554
6	Tỉnh Lào Cai	104.817	38	Tỉnh Ninh Thuận	58.419
7	Tỉnh Điện Biên	93.069	39	Tỉnh Bình Thuận	103.776
8	Tỉnh Lai Châu	75.117	40	Tỉnh Kon Tum	78.219
9	Tỉnh Sơn La	144.330	41	Tỉnh Gia Lai	162.849
10	Tỉnh Yên Bái	112.749	42	Tỉnh Đăk Lăk	158.199
11	Tỉnh Hòa Bình	126.585	43	Tỉnh Đăk Nông	64.443
12	Tỉnh Thái Nguyên	122.889	44	Tỉnh Lâm Đồng	128.826
13	Tỉnh Lạng Sơn	136.038	45	Tỉnh Bình Phước	93.816
14	Tỉnh Quảng Ninh	134.937	46	Tỉnh Tây Ninh	86.391
15	Tỉnh Bắc Giang	155.244	47	Tỉnh Bình Dương	127.518
16	Tỉnh Phú Thọ	170.868	48	Tỉnh Đồng Nai	172.695
17	Tỉnh Vĩnh Phúc	100.107	49	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	75.417
18	Tỉnh Bắc Ninh	99.273	50	Thành phố Hồ Chí Minh	413.001
19	Tỉnh Hải Dương	172.509	51	Tỉnh Long An	144.957
20	Thành phố Hải Phòng	167.859	52	Tỉnh Tiền Giang	136.638
21	Tỉnh Hưng Yên	112.482	53	Tỉnh Bến Tre	115.971
22	Tỉnh Thái Bình	158.700	54	Tỉnh Trà Vinh	83.736
23	Tỉnh Hà Nam	80.127	55	Tỉnh Vĩnh Long	82.722
24	Tỉnh Nam Định	160.821	56	Tỉnh Đồng Tháp	122.235
25	Tỉnh Ninh Bình	98.526	57	Tỉnh An Giang	137.892
26	Tỉnh Thanh Hóa	374.685	58	Tỉnh Kiên Giang	125.724
27	Tỉnh Nghệ An	318.867	59	Thành phố Cần Thơ	79.413
28	Tỉnh Hà Tĩnh	157.359	60	Tỉnh Hậu Giang	63.876
29	Tỉnh Quảng Bình	104.430	61	Tỉnh Sóc Trăng	96.858
30	Tỉnh Quảng Trị	93.963	62	Tỉnh Bạc Liêu	62.475
31	Tỉnh Thừa Thiên Huế	102.462	63	Tỉnh Cà Mau	85.824
32	Thành phố Đà Nẵng	68.172		Tổng cộng	8.332.041

¹ Kinh phí chi cho khen thưởng đã bao gồm tiền khung và tiền in